

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

+ Tên gói thầu: Sửa chữa phòng làm việc P.009 và P.010 Công ty Truyền tải điện 4

+ Giá gói thầu: 189.000.357 đồng (bao gồm thuế VAT)

+ Địa điểm: Công ty Truyền tải điện 4

+ Hình thức đấu thầu: Chào hàng cạnh tranh (qua mạng);

+ Phương thức đấu thầu: 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ;

+ Nguồn vốn: Chi phí sản xuất năm 2026;

+ Nội dung và qui mô của gói thầu: Sửa chữa phòng làm việc P.009 và P.010 Công ty Truyền tải điện 4

2. Thời hạn hoàn thành: 20 ngày

Bên mời thầu liệt kê danh mục các hạng mục xây lắp liên quan để thực hiện gói thầu theo bảng sau:

S T T	Mô tả công việc mời thầu	Yêu cầu kỹ thuật/Chỉ dẫn kỹ thuật chính	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính
1	Sửa chữa phòng làm việc P009, P010 Công ty Truyền tải điện 4	Theo PAKT đã được phê duyệt	01	Toàn bộ

*** Lưu ý:**

- Giá chào thầu của Nhà thầu phải bao gồm hoặc được hiểu là đã bao gồm những nội dung công việc phục vụ công tác thi công như:

+ Dụng cụ thi công;

+ Khối lượng phụ trợ thi công;

- + Vận chuyển vật tư, vật liệu, trang thiết bị, nhân lực phục vụ thi công;
 - + Công trình tạm thi công, đường tạm thi công (kể cả các khoản lệ phí nếu có), chi phí bồi thường tài sản trên đường thi công (Cây tạp, tre nứa, hoa màu...), mặt bằng tập kết vật liệu, chi phí đền bù mặt bằng mượn thi công;
 - + Kho bãi, lán trại tạm, các khoản phí liên quan đến công tác đảm bảo cho công tác thi công của Nhà thầu (điện, nước, nhiên liệu...) mà không đòi hỏi bất kỳ các chi phí phát sinh thêm;
 - + Vận chuyển đổ thải, dọn dẹp, vệ sinh, hoàn thiện hoặc hoàn trả mặt bằng sau thi công;
 - + Các công việc khác theo yêu cầu của E-HSMT.
- Nhà thầu có trách nhiệm tự đi khảo sát thực tế tại hiện trường, nghiên cứu kỹ các bản vẽ thiết kế để có phương án dự thầu, tính toán vật tư, vật liệu phục vụ thi công đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của E-HSMT và bản vẽ thiết kế.
 - Trên cơ sở các bản vẽ tham khảo, Nhà thầu phải tính toán khối lượng phù hợp để dự thầu và được hiểu là Nhà thầu đã biết công việc này. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm thực hiện toàn bộ nội dung công việc này mà không được tăng giá thầu.
 - Nhà thầu cũng có trách nhiệm sửa chữa mọi hư hại (nếu có) do quá trình thi công gây ra. Tất cả các chi phí này phải được phân bổ vào trong đơn giá đề xuất của nhà thầu và không được thay đổi bất kỳ phát sinh nào trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

STT	Hạng mục công trình	Ngày bắt đầu	Ngày hoàn thành
1	Sửa chữa phòng làm việc P009, P010 Công ty Truyền tải điện 4	01	20

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Theo phương án kỹ thuật đã được phê duyệt:

- Phá dỡ tường cũ đoạn bị hư hỏng, xây lại tường mới
- Cạo sơn cũ bị bong tróc
- Sơn nước tường trong và ngoài phòng

- Thay trần thạch cao WC bị hư hỏng
- Sửa chữa hệ thống điện, máy lạnh bị hư hỏng
- Thay đèn, công tắc, ổ cắm, máy lạnh bị hư hỏng
- Thay cửa, ổ khóa cửa bị hư hỏng

Bảng khối lượng thi công chi tiết (mang tính tham khảo):

STT	Danh mục công tác/ Diễn giải KL	Đơn vị tính	Khối lượng
1	Tháo dỡ cửa bằng thủ công	m2	5,10
	P.009:		
	Vách kính: $2,4 \times 1,3 = 3,12$		
	CĐ: $0,9 \times 2,2 = 1,98$		
2	Phá dỡ tường xây gạch chiều dày tường ≤ 11 cm	m3	0,990
	$0,9 \times 1,1 = 0,99$		
3	Xây gạch ống $8 \times 8 \times 19$, xây tường thẳng chiều dày ≤ 10 cm, chiều cao ≤ 6 m, vữa XM mác 75, PC40	m3	3,120
	P.009		
	vách kính: $2,4 \times 1,3 = 3,12$		
	CĐ: $0,9 \times 2,2 = 1,98$		
	trừ cửa đi mới: $-0,9 \times 2,2 = -1,98$		
4	Trát tường trong, chiều dày trát 1,5 cm, vữa XM mác 75, PC40	m2	6,240
	6,24		
5	Cạo bỏ lớp vôi trên bề mặt tường cột, trụ	m2	360,420
	P.009: $(4,4 + 6,8) \times 2 \times 2,8 = 62,72$		
	trừ cửa		
	CĐ1: $-2 \times 0,9 \times 2,2 = -3,96$		
	Vách kính: $-2,4 \times 1,3 = -3,12$		
	CS: $-4 \times 1,8 = -7,2$		
	P.010: $(4,4 \times 3 + 6,8) \times 2 \times 2,8 = 112$		
	trừ cửa:		
	CĐ2: $-2,8 \times 2,2 = -6,16$		
	vách kính: $-2,4 \times 1,3 = -3,12$		

	CS: $-4*4*1,8 = -28,8$		
	hành lang:		
	P009+P010: $(5*4,4+6,8)*3,5 = 100,8$		
	P004: $(5*4,4+6,8)*3,5 = 100,8$		
	cầu thang giữa: $(4,4+6,8)*3,5 = 39,2$		
	Văn thư: $6,8*3,5 = 23,8$		
	trừ cửa:		
	vách kính: $-4*2,4*1,3 = -12,48$		
	vách văn thư: $-2,4*1,3 = -3,12$		
	CĐ1: $-0,9*2,2 = -1,98$		
	CĐ2: $-2,8*2,2 = -6,16$		
	thang máy: $-1,4*2 = -2,8$		
6	Bả bằng bột bả vào tường (30%)	m2	108,1260
	108,126		
7	Bả bằng bột bả vào tường (tường xây mới)	m2	6,240
	6,24		
8	Sơn dầm, trần, cột, tường trong nhà không bả bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m2	114,3660
	114,366		
9	Tháo dỡ trần	m2	119,680
	P.009: $4,4*6,8 = 29,92$		
	P.010: $4,4*3*6,8 = 89,76$		
10	Thi công trần phẳng bằng tấm thạch cao	m2	119,680
	P.009: $4,4*6,8 = 29,92$		
	P.010: $4,4*3*6,8 = 89,76$		
11	Cung cấp máy lạnh treo tường inverter 1.5Hp - Daikin FTKZ35VVMV	bộ	4,0
	P.009: $1 = 1$		
	P.010: $3 = 3$		
12	Lắp đặt máy điều hoà không khí (điều hoà cục bộ), máy điều hòa 2 cục, loại treo tường (Định mức vật liệu chưa bao gồm ống các loại và dây điện tận dụng ống, dây cũ)	máy	4,0
	P.009: $1 = 1$		

	P.010: 3 = 3		
13	Lắp đặt đèn tường, đèn trang trí và các loại đèn khác - Đèn trang trí âm trần	bộ	16,0
	P.009: 4 = 4		
	P.010: 12 = 12		
14	Lắp đặt quạt ốp trần (quạt hút âm trần) - Senko H200	cái	2,0
	P.009: 1 = 1		
	P.010: 1 = 1		
15	Lắp đặt ổ cắm đôi Panasonic	cái	12,0
	P.009: 4 = 4		
	P.010: 8 = 8		
16	Lắp đặt công tắc - 1 hạt + 1 internet trên 1 công tắc panasonic	cái	9,0
	P.009: 2+1 = 3		
	P.010: 3+3 = 6		
17	Cung cấp cửa nhựa lõi thép, kính 5mm cường lực 2 lớp ép keo giữa	m2	3,96
	CĐ1: $0,9 \times 2,2 \times 2 = 3,96$		
18	Cung cấp phụ kiện cửa đi nhựa lõi thép 1 cánh	bộ	2,0
	2 = 2		
19	Lắp dựng cửa khung sắt, khung nhôm	m2	3,96
	CĐ1: $0,9 \times 2,2 \times 2 = 3,96$		
20	Cung cấp ổ khóa cửa tay gạt cửa nhựa lõi thép	bộ	3,0
	3 = 3		
21	Thay thế ổ khóa	1khóa	3,0
	3 = 3		

***Các lưu ý quan trọng:**

- Đối với phần vật tư thiết bị do nhà thầu cung cấp, nhà thầu chịu trách nhiệm cung cấp toàn bộ vật tư và lắp đặt hoàn chỉnh đáp ứng theo chỉ dẫn kỹ thuật trình bày ở Chương V của E-HSMT. Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ, nhãn hiệu, đặc tính kỹ thuật... phần vật tư nhà thầu cấp.

- Nhà thầu phải chào giá theo đúng các khối lượng đã nêu trong Bảng tổng hợp giá dự thầu trên đây. Các bảng chiết tính chi tiết, chủ đầu tư sẽ yêu cầu nhà thầu trúng thầu cung cấp khi hoàn thiện hợp đồng.

- Các chi phí liên quan đến bảo hiểm theo quy định phải bao gồm trong giá dự thầu.

- Các công tác có liên quan đến biện pháp tổ chức thi công, tổ chức công trường như vận chuyển bộ máy thi công, đường vận chuyển, cự ly vận chuyển, kho bãi, lán trại tạm, công trình tạm thi công bao gồm cả công tác khôi phục, sửa chữa đường hiện có..., thí nghiệm mẫu các loại... nhà thầu tự tính toán và đưa toàn bộ vào giá chào thầu.

- Nhà thầu cần kiểm tra, khảo sát hiện trường thực tế kết hợp nghiên cứu bản vẽ trong E-HSMT để tự đánh giá, tính toán khối lượng phù hợp theo biện pháp thi công của mình và có dự trù chi phí thích hợp, không đòi hỏi thêm các chi phí phát sinh khác.

- Quy định về các vật tư, thiết bị sử dụng cho công trình như yêu cầu tại mục 2. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị.

- Nhà thầu phải cung cấp bảng tính dự toán chi tiết cho các hạng mục công việc liệt kê ở trên trong Hồ sơ dự thầu.

IV. Các quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

✚ Các bản vẽ thiết kế thi công phải được đọc song song với Quy định kỹ thuật này:

+ Bộ Quy chuẩn xây dựng Việt Nam (bộ 3 tập: I, II, III).

+ Bộ Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam (bộ 11 tập).

+ Ngoài các điều khoản nêu trong điều kiện kỹ thuật, trong quá trình thi công các công việc nêu trong hợp đồng, nhà thầu phải tuân theo các quy chuẩn, quy phạm thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước:

✚ Về quản lý chất lượng công trình

- Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014.

- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 và Nghị định 175/NĐ-CP ngày 30/12/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 06/2021/NĐ-CP.

- TCVN 5637-1991: Quản lý chất lượng xây lắp công trình xây dựng, nguyên tắc cơ bản.

- TCXDVN 371- 2006: Nghiệm thu chất lượng thi công công trình xây dựng

- TCVN 4055:2012: Quy định về tổ chức thi công công trình xây dựng

- TCVN 4252:2012: Quy trình lập, thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế tổ chức thi công.

- TCVN 4453 - 1995: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối -Quy phạm thi công, nghiệm thu.

- TCVN 4447 - 2012: Công tác đất - thi công và nghiệm thu

- TCVN 9361 - 2012: Công tác nền móng - Thi công và nghiệm thu

- Quy định giám sát thi công và nghiệm thu các công trình trong Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia ban hành theo Quyết định số 916/QĐ-EVNNPT ngày 01/06/2025 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia.

1. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát

- Các công việc của Nhà thầu trên công trường sẽ được giám sát liên tục trong thời gian thực hiện hợp đồng để đảm bảo rằng tất cả khối lượng công việc được thực hiện một cách hoàn chỉnh.

- Nhà thầu phải chỉ định ít nhất 1 cán bộ quản lý và giám sát công trình có trách nhiệm và có đủ kinh nghiệm và trình độ chuyên môn phù hợp làm việc liên tục tại hiện trường để giải quyết các vấn đề liên quan đến chất lượng.

- Nhà thầu phải chỉ định ít nhất 1 cán bộ giám sát an toàn để giám sát liên tục trong quá trình thi công công trình.

- Nhà thầu phải đảm bảo rằng Chủ đầu tư có thể liên hệ bằng điện thoại bất cứ lúc nào trong thời gian tiến hành hợp đồng, bao gồm cả ban đêm và ngày nghỉ, để giải quyết các trường hợp khẩn cấp và các phản nản phát sinh trong công việc.

- Chủ đầu tư có quyền chỉ định, vào bất kỳ thời điểm nào trong thời gian thực hiện hợp đồng, một người đại diện hoặc nhiều hơn để thực hiện công việc quản lý và giám sát công trình.

- Cán bộ quản lý và giám sát công trình của Chủ đầu tư có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, xác định khối lượng và chất lượng các công việc do Nhà thầu thực hiện đúng theo thiết kế và các qui trình qui phạm chuyên ngành hiện hành.

- Cán bộ quản lý và giám sát công trình của Chủ đầu tư có quyền yêu cầu Nhà thầu sửa chữa hoàn chỉnh các sai sót, tồn tại trong quá trình thi công. Các ý kiến của cán bộ phận giám sát công trình đều phải ghi vào sổ nhật ký công trường của Nhà thầu. Đơn vị thi công phải nghiêm túc chấp hành và tổ chức sửa chữa ngay cho đúng thiết kế.

- Trong một số trường hợp đặc biệt, nếu giữa cán bộ giám sát công trình của Chủ đầu tư và Nhà thầu có các ý kiến khác nhau, không thống nhất biện pháp giải quyết thì cán bộ giám sát công trình và Nhà thầu phải báo cáo ngay cho Chủ đầu tư. Trong trường hợp này Chủ đầu tư phải đến ngay hiện trường để xem xét và giải quyết cụ thể.

2. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị

- Nhà thầu chịu trách nhiệm cung cấp toàn bộ các vật tư, thiết bị, dụng cụ thi công công trình.

- Nhà thầu phải chào vật tư sử dụng cụ thể, không chào nhiều nhãn hiệu sản phẩm cho 1 sản phẩm của HSMT yêu cầu để đảm bảo chất lượng công trình, đảm bảo tính công bằng và cạnh tranh trong đấu thầu.

BẢNG KÊ KHAI CÁC LOẠI VẬT TƯ CHỦ YẾU

Nhà thầu phải chào vào cột “Phần chào của nhà thầu” tên cụ thể của nhà sản xuất vật liệu (hoặc địa phương khai thác, cung cấp) kiểu loại, xuất xứ; đính kèm hồ sơ đặc tính kỹ thuật đảm bảo đạt số lượng, quy cách, thông số kỹ thuật thiết kế và yêu cầu cơ bản.

“Phần chào của nhà thầu” phải là 1 loại vật tư cụ thể đạt chất lượng như yêu cầu của HSMT và không chào ghi chữ “hoặc tương đương” phía sau vì không xác định cụ thể vật tư tương đương.

Bảng chào vật tư của nhà thầu sẽ là cơ sở để cung cấp và nghiệm thu vật liệu khi thực hiện thi công công trình.

STT	TÊN	QUY CÁCH	YÊU CẦU	PHẦN CHÀO CỦA
-----	-----	----------	---------	---------------

	VẬT TƯ		CƠ BẢN	NHÀ THẦU		
				Xuất xứ	Thương hiệu	Mã hiệu
1	máy lạnh	Treo tường inverter 1.5Hp	-Daikin FTKZ35VVMV hoặc tương đương			
2	Sơn nước	Sơn nước trong nhà	ICI Dulux Easy clean hoặc tương đương			
3	Bột mattit	Bột máttit trong nhà	ICI hoặc tương đương			
4	Thiết bị điện	Công tắc, ổ cắm đôi	Panasonic hoặc tương đương			
5	Đèn chiếu sáng	Led âm trần 600x600	Duhal hoặc tương đương			
6	Cửa đi	Cửa nhựa lõi thép, kính cường lực 5mm 2 lớp ép keo trắng đục	Việt Nam hoặc tương đương			
7	Ổ khóa cửa gỗ	ổ khóa cửa tay gạt	Việt Tiệp hoặc tương đương			

2. Các hạng mục thi công chính

- Phá dỡ tường cũ đoạn bị hư hỏng, xây lại tường mới
- Cạo sơn cũ bị bong tróc
- Sơn nước tường trong và ngoài phòng
- Thay trần thạch cao WC bị hư hỏng
- Sửa chữa hệ thống điện, máy lạnh bị hư hỏng
- Thay đèn, công tắc, ổ cắm, máy lạnh bị hư hỏng
- Thay cửa, ổ khóa cửa bị hư hỏng

Yêu cầu về tài liệu do chủ đầu tư cung cấp:

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm cung cấp cho Nhà thầu toàn bộ hồ sơ bản vẽ thi công của công trình.
- Khối lượng chi tiết xây lắp công trình, các hạng mục được thể hiện trong Bản xây lắp chi tiết.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm nghiên cứu và đảm bảo rằng các hồ sơ, tài liệu do Chủ đầu tư cung cấp là đầy đủ và đáp ứng tất cả công việc để hoàn thành công trình.

3. Yêu cầu về kho bãi công trường và lán trại tạm của đơn vị thi công

- Nhà thầu phải chuẩn bị kho công trường đảm bảo yêu cầu tồn trữ, bảo quản vật tư, thiết bị một cách an toàn.

- Trong trường hợp trúng thầu, Nhà thầu sẽ tự sắp xếp chỗ làm việc, ăn ở cho đơn vị mình. Tất cả nhà cửa, lán trại do Nhà thầu dựng lên để phục vụ cho việc xây dựng công trình phải tuân theo các qui định an toàn hiện hành, đơn vị quản lý về xây dựng, vệ sinh và các yêu cầu khác.

- Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm với đơn vị quản lý về các yêu cầu trên.

- Tất cả các lán trại của Nhà thầu sẽ được dọn đi khi không còn cần thiết và chỗ đó phải được dọn dẹp sạch sẽ, gọn gàng.

4. Yêu cầu về thời gian hoàn thành và nghiệm thu bàn giao công trình

- Thời hạn khởi công: Là ngày nêu trong Lệnh khởi công.

- Thời hạn hoàn thành: Căn cứ thời hạn được chấp nhận trúng thầu.

- Tất cả các thời hạn nêu trên bao gồm cả ngày thứ 7 và chủ nhật nhưng không bao gồm ngày lễ và ngày nghỉ theo quy định.

- Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính trung thực và chuẩn xác của bộ hồ sơ hoàn công.

5. Yêu cầu về bảo hành xây lắp công trình

- Nhà thầu chịu trách nhiệm bảo hành công trình trong vòng 24 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

6. Yêu cầu về thay đổi thiết kế và xử lý các trường hợp phát sinh

- Trong quá trình thi công, nếu Nhà thầu phát hiện có trở ngại về mặt kỹ thuật, có sai sót trong thiết kế hoặc có yêu cầu thay đổi thiết kế cho phù hợp với hiện trường, Nhà thầu phải thông báo ngay cho Chủ đầu tư để phối hợp với các thành viên tư vấn liên quan cùng thống nhất biện pháp giải quyết. Mọi trường hợp đều phải lập biên bản đề nghị sửa đổi, bổ sung thiết kế và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt thay đổi thiết kế, nếu có phát sinh khối lượng, Nhà thầu phối hợp với đơn vị thiết kế lập dự toán bổ sung. Dự

toán bổ sung được lập căn cứ vào các đơn giá trúng thầu và các đơn giá khác được Chủ đầu tư chấp thuận.

- Nhà thầu phải tuân thủ tuyệt đối thiết kế trong hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công. Mọi trường hợp phát sinh, thay đổi, bổ sung so với thiết kế phải được sự chấp thuận của Chủ đầu tư và đơn vị thiết kế trước khi thi công.

- Thời gian lập, phê duyệt thiết kế và dự toán bổ sung không tính vào thời gian thi công công trình của Nhà thầu.

7. Biện pháp tổ chức thi công

Nhằm đảm bảo tiến độ công trình, nhà thầu phải đảm bảo bố trí tối thiểu hai nhóm công tác thi công song song và mỗi nhóm đáp ứng các yêu cầu sau đây:

a/ Tổ chức hiện trường

- Sơ đồ tổ chức công trường, tổng mặt bằng tổ chức thi công.
- Thuyết minh và biện pháp tổ chức thi công.
- Trình tự thi công.
- Giải pháp thi công phải khả thi, rõ ràng cụ thể đối với từng hạng mục và có biện pháp phù hợp với điều kiện trạm đang vận hành, đảm bảo an toàn cho người và thiết bị trạm trong quá trình thi công.

b/ Xe máy, thiết bị thi công:

- Số lượng và chủng loại thiết bị chính
- Chất lượng
- Tiến độ, thời gian huy động

c/ Biện pháp đảm bảo chất lượng thi công:

- Quy trình kiểm tra chất lượng;
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị kiểm tra chất lượng.

d/ Biện pháp đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ khi thi công:

d1/ Trình bày các biện pháp an toàn lao động:

- Tổ chức bộ máy bảo hộ lao động và an toàn lao động.
- Các nội quy an toàn lao động
- Biện pháp cấp cứu tai nạn lao động

- Công tác huấn luyện an toàn lao động
- Công tác kiểm tra an toàn lao động
- Các yêu cầu khác:
 - An toàn tuyệt đối cho con người và thiết bị là yêu cầu hàng đầu của Chủ đầu tư đối với Nhà thầu.
 - Nhà thầu phải chỉ định ít nhất một cán bộ an toàn cho công trình và bố trí đầy đủ giám sát an toàn cho từng nhóm công tác tại hiện trường.
 - Cán bộ giám sát an toàn phải thông thạo tất cả các qui luật về điện, về xây dựng, các qui trình kỹ thuật an toàn cũng như các phương tiện khác để tránh rủi ro tại nơi thực hiện công việc trong hợp đồng.
 - Tất cả các công nhân, các nhóm phải thực hiện các công việc trong hợp đồng đều phải được huấn luyện, hướng dẫn đầy đủ các qui trình, qui định về kỹ thuật an toàn điện... và được kiểm tra, xác nhận đảm bảo tiêu chuẩn về an toàn của cấp có thẩm quyền theo đúng qui định hiện hành.
 - Tổng quan, trong quá trình thi công, Nhà thầu chịu trách nhiệm:
 - + Tổ chức thực hiện đầy đủ thủ tục cho phép làm việc, qui định giám sát an toàn trong lúc làm việc, thủ tục nghỉ giải lao, kết thúc công tác và bàn giao... đúng qui định trong qui trình kỹ thuật an toàn điện.
 - + Tổ chức thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn trong quá trình thi công để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho con người và thiết bị.
 - + Nghiêm chỉnh tổ chức thực hiện các biện pháp thi công theo yêu cầu kỹ thuật của từng loại công tác trong qui trình thi công.
 - + Sửa chữa, hoàn chỉnh các sai sót, tồn tại cho đúng thiết kế do cán bộ giám sát công trình của Chủ đầu tư phát hiện.
 - + Giám đốc Nhà thầu phải trực tiếp kiểm tra khối lượng và chất lượng toàn bộ công việc mà nhóm công tác đã thực hiện để có biện pháp xử lý, hoàn chỉnh ngay trong ngày công tác.

d2/Trình bày các biện pháp an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ

- * An ninh trật tự
- * Phòng chống cháy nổ:
 - Ngăn ngừa sự hình thành môi trường cháy

- Biện pháp phòng cháy

d3/ Trình bày các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường

- * Biện pháp bảo vệ môi trường

- Yêu cầu chung

- Phòng chống gây mất vệ sinh, ô nhiễm cho khu vực thi công và xung quanh.

- Chiều sáng trong xây dựng

- Chống tiếng ồn trong xây dựng

- * Xử lý chất thải:

- Xà bần, bùn đất thừa phải được đem đi đổ nơi được cho phép đảm bảo qui định về môi trường.

- Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm với địa phương nếu đổ không đúng nơi qui định về môi trường.

8. Các yêu cầu khác

- * Đề phòng hỏa hoạn:

- Nhà thầu phải đảm bảo thực thi tất cả các biện pháp phòng chống cháy nổ theo đúng qui định hiện hành tại những nơi Nhà thầu tổ chức thực hiện các công việc trong hợp đồng.

- Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm về các vụ cháy, nổ xảy ra do lỗi của Nhà thầu.

- * Thông báo công việc và xin giấy phép (nếu có):

- Trước khi bắt đầu công việc, Nhà thầu chịu trách nhiệm thông báo cho các cơ quan hữu quan về tất cả các công việc sẽ thực hiện và xin giấy phép (nếu có) theo đúng qui định hiện hành và thanh toán các lệ phí cấp phép (nếu có).

- Bất kỳ các phạt vạ nào tới Chủ đầu tư do các hoạt động của Nhà thầu sẽ qui cho Nhà thầu. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ số tiền phạt nói trên vào sổ thanh toán cho Nhà thầu.

- Các yêu cầu về tổ chức thực hiện: Nhằm đảm bảo công trình được thực hiện hoàn chỉnh, đạt chất lượng và đáp ứng được các điều kiện cao về kỹ thuật, về bảo vệ môi trường và mỹ quan, Nhà thầu chịu trách nhiệm nghiên cứu hồ sơ thiết

kế, kiểm tra hiện trường thi công và đề xuất trong hồ sơ dự thầu việc áp dụng các biện pháp tổ chức và giải pháp kinh tế kỹ thuật để thực hiện công trình.

- Quy trình thi công: Nhà thầu chịu trách nhiệm lập quy trình thi công theo đúng yêu cầu kỹ thuật nhằm đảm bảo chất lượng cho từng loại công việc của từng hạng mục công trình trong hợp đồng.

9. Báo cáo

- Trong suốt thời gian thực hiện dự án/gói thầu, hàng tuần Nhà thầu phải báo cáo tiến độ thi công, nêu rõ tình hình thực hiện thật sự của tất cả các hạng mục công trình.

- Trong thời gian thực hiện dự án, Chủ đầu tư sẽ tổ chức các buổi họp khi cần thiết để giải quyết công việc, Nhà thầu phải tham dự các buổi họp như thế với đầy đủ thành phần theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1	Không có		